

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 112/2023/HS-ST
Ngày 09/11/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Minh Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trường và bà Lương Thị Thùy Dương.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Lực - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại Trường Trung học phổ thông Đông Hà, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử lưu động công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 101/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc C (tên gọi khác: Đái), sinh năm 1995, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn M, xã Tr, huyện Ph, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Đ và bà Lê Thị Th; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2023 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác: Ọng), sinh năm 1989 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn M, xã Tr, huyện Ph, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Ch (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy; Vợ: Lê Thị Y; con: Nguyễn Ngọc M, sinh năm 2015 ở với mẹ tại thôn A, xã G, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Tiền án: Ngày 14/3/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án 14/3/2023.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2023 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Duy U (tên gọi khác: Tộp), sinh năm 1984, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố M, phường Gi, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Duy Tr và bà Hoàng Thị Th (đã chết); gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Trà M (đã ly hôn); con: Lê Duy Y, sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 09/02/2007, bị TAND thị xã Đông Hà (nay là thành phố Đông Hà) xử phạt 12 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 01/02/2008.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2023 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1973; Trú tại: Thôn M, xã Tr, huyện Ph, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 06/6/2023, Nguyễn Ngọc H rủ Nguyễn Ngọc C đi đến thành phố Đông Hà chơi thì C đồng ý. H điều khiển xe mô tô BKS 43T2-7672 (là tài sản của chị Nguyễn Thị L (chị của bị cáo H); trú tại: Thôn M, xã Tr, huyện Ph, tỉnh Quảng Trị) chở C đến phòng trọ của Lê Duy U tại khu phố 1, phường Đông Giang, thành phố Đông Hà. Trong lúc đang ngồi chơi, C nói “*Anh em lâu ngày không gặp, giao lưu tý*” (có nghĩa là rủ mấy anh em chơi ma túy). H hiểu ý nên trả lời “*Anh không có tiền*”, còn U thì trả lời “*Ừ*”. Lúc này, C lấy ra 200.000 đồng đưa cho H, H liền dùng điện thoại liên lạc với một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lại lịch) hỏi mua ma túy thì được người này hẹn đến khu vực đường Nguyễn Du thuộc Phường 5, thành phố Đông Hà để giao nhận. H liền điều khiển xe mô tô đến điểm đã hẹn gặp nam thanh niên đưa 200.000 đồng và nhận lại 06 viên ma túy được đựng trong một đoạn ống bên ngoài quấn lớp băng keo màu đen.

Sau khi có ma túy, H xóa số điện thoại của người bán rồi quay trở lại phòng trọ. Tại đây, H đặt đoạn ống có chứa ma túy lên giường, C lấy một chai nhựa màu trắng đã đục lỗ, lấy tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng có sẵn từ trước đặt xuống giường, sau đó lấy miếng giấy kẽm ở trong bao thuốc lá để làm “*xẻng*” để sử dụng ma túy. C đưa “*xẻng*” cho H, H lấy và đặt 01 viên ma túy hồng phớt lên “*xẻng*” sử dụng trước, rồi đến lượt U sử dụng. Sau khi U sử dụng xong thì đưa cho C và trong lúc C đang sử dụng thì bị Tổ công tác Công an thành phố Đông Hà tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ gồm: 03 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, 01 mảnh giấy kẽm, 01 bật lửa, 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 chai nhựa trên thân chai có đục một lỗ và các vật dụng liên quan. Công an thành phố Đông Hà đã lập biên bản bắt người phạm tội quả và niêm phong 03 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY trong một bì thư ký hiệu: MT.

Tại bản Kết luận giám định số 567/KL-KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 03 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY được niêm phong trong phong bì có ký hiệu MT có khối lượng 0,3033 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 106/CT-VKSDH ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Ngọc H và Lê Duy U về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Ngọc H và Lê Duy U phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; đối với bị cáo H áp dụng thêm Điều 55, Điều 56 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự,

* Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C từ 07 năm 05 tháng đến 07 năm 08 tháng tù.

* Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 07 năm 05 tháng đến 07 năm 08 tháng tù và tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù của bản án số 02/2023/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2023 của TAND thị xã Quảng Trị.

* Xử phạt bị cáo Lê Duy U từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 (một) túi niêm phong ký hiệu ký hiệu PS3 1905470, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong; 01 chai nhựa cao 22cm, có đường kính miệng 2,5cm, cách từ đáy chai lên thân chai 5cm có đục một lỗ; 01 bật lửa hiệu Hoa Việt; 01 mảnh giấy trắng vàng có kích thước (3x0,7) cm được gấp thành hình xẻng.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam có mệnh giá 1.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A55, màu đen, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc C 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A55, màu xanh đen, đã qua sử dụng, NH cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc C trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc H trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi gia đình và kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

- Bị cáo Lê Duy U trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của mình, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố xét thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ai khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Ngọc H và Lê Duy U đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 06/6/2023, Trong lúc, Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Ngọc H và Lê Duy U đang ngồi chơi ở phòng trọ của U tại địa chỉ: Khu phố 1, phường Đông Giang, thành phố Đông Hà. C chủ động nói: “*Anh em lâu ngày không gặp, giao lưu tý*” (có nghĩa là rủ mấy anh em chơi ma túy), thì H và U hiểu ý nên H trả lời “*Anh không có tiền*”, còn U thì trả lời “*Ừ*”. Sau khi thống nhất ý chí cùng nhau sử dụng ma túy, C lấy ra 200.000 đồng đưa cho H, H liền dùng điện thoại liên lạc với một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ), sau đó điều khiển xe mô tô đến khu vực đường Nguyễn Du thuộc phường 5, thành phố Đông Hà mua được 06 viên ma túy với giá 200.000 đồng rồi quay trở lại phòng trọ. Sau khi có ma túy các bị cáo đã cùng nhau tổ chức sử dụng đưa ma túy vào người, cụ thể: H đặt đoạn ống có chứa ma túy lên giường, C lấy một chai nhựa màu trắng đã đục lỗ và tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được cuộn tròn thành ống Hút có sẵn ở phòng trọ đặt xuống giường, sau đó lấy miếng giấy kẽm ở trong bao thuốc lá làm “*xẻng*” để sử dụng ma túy. C đưa “*xẻng*” cho H, H đặt 01 viên ma túy lên “*xẻng*” sử dụng trước, sau đó đến lượt U sử dụng. Sau khi U sử dụng xong thì đưa cho C và trong lúc C đang sử dụng thì bị Công an thành phố Đông Hà phát hiện bắt quả tang, thu giữ gồm 03 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, qua xét nghiệm thì các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Ngọc H và Lê Duy U đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Căn cứ bản kết luận giám định số 567KL- KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị cho thấy 03 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY thu giữ của các bị cáo được niêm phong trong phong bì có ký hiệu MT có khối lượng 0,3033 gam, là ma túy loại Methamphetamine. Do đó, hành vi trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung tăng nặng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với 02 người trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét vào trò vị trí của từng bị cáo cho thấy: Trong vụ án này, các bị cáo đã

thống nhất về ý chí là cùng nhau tổ chức sử dụng ma túy, trong đó bị cáo C là người khởi xướng, rủ rê và cung cấp ma túy cho các bị cáo khác để cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo C phải là người chịu trách nhiệm chính trong vụ án; Đối với bị cáo H là người có vai trò thực hành tích cực trực tiếp đi mua ma túy để các bị cáo cùng nhau tổ chức sử dụng; còn bị cáo Hiêu chỉ là người cung cấp địa điểm, công cụ để cùng nhau tổ chức sử dụng, nhưng so với C và H thì U chỉ có vai trò thứ yếu nên cần xử phạt bị cáo U thấp hơn bị cáo C và H là phù hợp.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy, hiện đang là một trong những tệ nạn bức xúc nhất của xã hội, ma túy gây tác hại rất nhiều mặt đến đời sống kinh tế và đời sống xã hội, gây nên sự bất an và làm mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến đời sống của quần chúng nhân dân sống trên địa bàn. Ngoài ra, tội phạm về ma túy cũng là một trong những nguyên phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo và phải cách các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xem xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho thấy: Bị cáo Nguyễn Ngọc H là đối tượng có nhân thân xấu đã bị kết án, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự và bị cáo cũng đã bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, nhưn trong thời gian thử thách, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước là 12 tháng tù và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 55, 56 của Bộ luật hình sự, để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo C tuy là người khởi xướng, nhưng bị cáo hiện là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Còn đối với bị cáo H tuy chỉ là người thực hành, nhưng bị cáo thuộc trường hợp tái phạm và thực hiện hành vi tích cực. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt bị cáo Cương và bị cáo H tương xứng nhau là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Công an thành phố Đông Hà thu giữ gồm: Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3 1905470 bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong; 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; 01 chai nhựa cao 22cm, có đường kính miệng 2,5cm, cách từ đáy chai lên thân chai 5cm có đục một lỗ; 01 bật lửa hiệu Hoa Việt; 01 mảnh giấy trắng vàng có kích thước (3 x 0,7) cm được gấp thành hình xẻng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A55, màu xanh đen và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A55, màu đen, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu JUPITER, màu đen bạc, biển kiểm soát: 43T2- 7672. Xét thấy:

- Đối với 01 (một) túi niêm phong ký hiệu ký hiệu PS3 1905470, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong; 01 chai nhựa cao 22cm, có đường kính miệng 2,5cm, cách từ đáy chai lên thân chai 5 cm có đục một lỗ; 01 bật lửa hiệu Hoa Việt; 01 mảnh giấy trắng vàng có kích thước 3cm x 0,7cm được gấp thành hình xẻng. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 tờ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam được quán làm ống hút có mệnh giá 1.000 đồng do các bị cáo sử dụng để làm công cụ sử dụng ma túy và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A55, màu đen đã qua sử dụng, do bị cáo H dùng làm phương tiện liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A55, màu xanh đen đã qua sử dụng, đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo C không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, NH cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu JUPITER, màu đen bạc, mang biển kiểm soát: 43T2- 7672, là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị L, việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy bà Liên không hay biết, do đó quá trình điều tra Công an đã trả lại cho bà Liên là đúng pháp luật. Sau khi nhận lại tài sản bà Liên không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tiếp tục ban hành Quyết định tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc C (Tên gọi khác: Đái), Nguyễn Ngọc H (Tên gọi khác: Ọng) và Lê Duy U (Tên gọi khác: Tộp) phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H áp dụng thêm Điều 55, Điều 56; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 06/6/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt mới đã tuyên 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù với 12 (Mười hai) tháng tù của Bản án số: 02/2023/HS-ST ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 06/6/2023.

- Xử phạt bị cáo Lê Duy U 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 06/6/2023.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3 1905470, bên ngoài có chữ ký của những người

tham gia niêm phong; 01 chai nhựa cao 22cm, có đường kính miệng 2,5cm, cách từ đáy chai lên thân chai 5cm có đục một lỗ; 01 bật lửa hiệu Hoa Việt; 01 mảnh giấy trắng vàng có kích thước (3 x 0,7) cm được gấp thành hình xẻng.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có mệnh giá 1.000 đồng được quấn thành ống hút và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A55, màu đen, số IMEI 1: 867143060377694, khay sim 1 có gắn sim số: 0941369252, khay sim 2 có gắn sim số: 0974777225, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc C 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A55, màu xanh đen, số IMEI 1: 860354049390016, có gắn sim số: 0962225239, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị và có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/10/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Ngọc H và Lê Duy U mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Minh Khôi